

CHÍNH PHỦ
Số: 88/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 1995

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

**Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong
các hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá phòng chống một số tệ nạn xã hội**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989;

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 7 tháng 7 năm 1993;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 6 tháng 7 năm 1995;

Căn cứ Quy chế lưu hành, kinh doanh phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, bán, cho thuê xuất bản phẩm, hoạt động văn hoá và dịch vụ văn hoá nơi công cộng; quảng cáo, viết, đặt biển hiệu; Quy định những biện pháp cấp bách bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng ban hành kèm theo Nghị định số 87/CP ngày 12 tháng 12 năm 1995;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin, Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vi phạm hành chính trong các hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá và phòng chống một số tệ nạn xã hội.

Vi phạm hành chính trong các hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá và phòng chống một số tệ nạn xã hội quy định tại Nghị định này bao gồm những hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động lưu hành, kinh doanh phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc; bán và cho thuê xuất bản phẩm; hoạt động văn hoá và dịch vụ văn hoá nơi công cộng; quảng cáo và viết, đặt biển hiệu; phòng chống tệ nạn mại dâm, ma tuý và đánh bạc.

Điều 2. Đấu tranh chống vi phạm hành chính trong hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá phòng chống một số tệ nạn xã hội.

Mọi hành vi vi phạm trong các hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá, phòng chống tệ nạn xã hội phải được phát hiện kịp thời và phải bị đình chỉ ngay. Việc xử phạt phải được tiến hành nhanh chóng, công minh; mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng pháp luật.

Điều 3. Đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính.

Cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá và phòng chống một số tệ nạn xã hội thì bị xử phạt theo hình thức, mức phạt quy định tại Nghị định này.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức Nhà nước, cán bộ, viên chức Nhà nước mà có hành vi vi phạm quy định tại Nghị định này thì ngoài việc bị xử phạt hành chính còn phải bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp.

1. Khi xử phạt bằng hình thức phạt tiền, mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung tiền phạt quy định đối với hành vi đó; nếu vi phạm có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt có thể giảm xuống thấp hơn nhưng không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu vi phạm có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt có thể tăng lên cao hơn nhưng không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.

Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng được áp dụng theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

2. Các hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khác phải được áp dụng kèm theo hình thức xử phạt chính nếu Nghị định này có quy định việc xử phạt bổ sung và áp dụng các biện pháp khác đối với hành vi vi phạm hành chính nhằm triệt để xử lý vi phạm, loại trừ nguyên nhân, điều kiện tiếp tục vi phạm và khắc phục mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

Tất cả phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh ảnh, lịch, văn hoá phẩm khác có nội dung đồi trụy, khiêu dâm, kích động bạo lực đều phải bị tịch thu và tiêu huỷ.

Điều 5. Xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính mà sách nhiễu nhân dân, dung túng, bao che cho cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính, không xử phạt hoặc xử phạt không kịp thời, không đúng mức, xử phạt quá thẩm quyền quy định thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT

MỤC I

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG LƯU HÀNH, KINH DOANH PHIM, BĂNG ĐĨA HÌNH, BĂNG ĐĨA NHẠC, BÁN VÀ CHO THUÊ XUẤT BẢN PHẨM, HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT

Điều 6. Vi phạm các quy định về nhân bản băng đĩa nhạc.

1. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a. Nhân bản băng đĩa nhạc chưa được phép lưu hành với số lượng dưới 20 bản;
- b. Nhân bản băng đĩa nhạc để kinh doanh mà không có văn bản thoả thuận của chủ sở hữu bản quyền.

2. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a. Nhân bản băng đĩa nhạc chưa được phép lưu hành với số lượng từ 20 bản đến dưới 100 bản;
- b. Chuyển nhượng giấy phép hoạt động nhân bản băng đĩa nhạc cho tổ chức, cá nhân khác hoặc sử dụng giấy phép hoạt động nhân bản băng đĩa nhạc của tổ chức, cá nhân khác.

3. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a. Nhân bản băng đĩa nhạc chưa được phép lưu hành với số lượng từ 100 bản trở lên;
 - b. Nhân bản băng đĩa nhạc mà không có giấy phép hoạt động nhân bản.
4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
- a. Nhân bản băng đĩa nhạc đã có quyết định cấm lưu hành, quyết định thu hồi;
 - b. Nhân bản băng đĩa nhạc có nội dung đồi trụy, khiêu dâm, kích động bạo lực nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

5. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khác đối với các hành vi vi phạm tại Điều này:

- a. Tịch thu băng đĩa nhạc đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm a khoản 1; điểm a khoản 2; khoản 3; điểm a khoản 4; Tịch thu phương tiện nhân bản đối với các trường hợp tái phạm điểm a khoản 1; điểm a khoản 2; các trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4;
- b. Tịch thu và tiêu huỷ băng đĩa nhạc đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 4;
- c. Tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động nhân bản đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 2; khoản 4;
- d. Buộc bồi thường thiệt hại thực tế không quá 1.000.000 đồng đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 1; nếu thiệt hại trên 1.000.000 đồng thì việc bồi thường được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Điều 7. Vi phạm các quy định về nhân bản phim, băng đĩa hình.

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a. Nhân bản phim, băng đĩa hình chưa được phép lưu hành với số lượng dưới 20 bản;

b. Nhân bản phim, băng đĩa hình để kinh doanh mà không có văn bản thoả thuận của chủ sở hữu bản quyền.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a. Nhân bản phim, băng đĩa hình chưa được phép lưu hành với số lượng từ 20 bản đến dưới 100 bản;

b. Chuyển tác phẩm điện ảnh chưa được phép lưu hành từ phim nhựa sang băng đĩa hình;

c. Chuyển nhượng giấy phép hoạt động nhân bản phim, băng đĩa hình cho tổ chức, cá nhân khác hoặc sử dụng giấy phép hoạt động nhân bản phim, băng đĩa hình của tổ chức khác.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a. Nhân bản phim, băng đĩa hình chưa được phép lưu hành với số lượng từ 100 bản trở lên;

b. Nhân bản phim, băng đĩa hình mà không có giấy phép hoạt động nhân bản.

4. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a. Nhân bản phim, băng đĩa hình đã có quyết định cấm lưu hành, quyết định thu hồi;

b. Nhân bản phim, băng đĩa hình có nội dung đồi trụy, khiêu dâm, kích động bạo lực nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

5. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khác đối với các hành vi vi phạm tại Điều này:

a. Tịch thu phim, băng đĩa hình đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm a khoản 1; các điểm a, b khoản 2; khoản 3; điểm a khoản 4;

Tịch thu phương tiện nhân bản đối với trường hợp tái phạm điểm a khoản 1, các điểm a, b khoản 2; các trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4;

b. Tịch thu và tiêu huỷ phim, băng đĩa hình đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 4;

c. Tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động nhân bản đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm c khoản 2; khoản 4;

d. Buộc bồi thường thiệt hại thực tế không quá 1.000.000 đồng đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 1; nếu thiệt hại trên 1.000.000 đồng thì việc bồi thường được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Điều 8. Vi phạm các quy định về bán và cho thuê phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc.

1. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a. Bán hoặc cho thuê băng hình không dán nhãn hoặc dán nhãn giả với số lượng dưới 20 bản;

b. Bán hoặc cho thuê phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc không đúng địa điểm ghi trong giấy phép.

2. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a. Bán hoặc cho thuê băng hình không dán nhãn hoặc dán nhãn giả với số lượng từ 20 bản đến dưới 100 bản;

b. Bán hoặc cho thuê phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc chưa được phép lưu hành;

c. Đánh tráo nội dung băng hình đã được dán nhãn để kinh doanh;

d. Bán nhãn băng hình giả;

đ. Chuyển nhượng giấy phép cho tổ chức, cá nhân khác hoặc sử dụng giấy phép của tổ chức, cá nhân khác để bán, cho thuê phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc.

3. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi bán, cho thuê băng hình không dán nhãn hoặc dán nhãn giả với số lượng từ 100 bản trở lên.

4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi bán, cho thuê phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc không có giấy phép kinh doanh.

5. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối một trong các hành vi sau đây:

a. Bán hoặc cho thuê phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc đã có quyết định cấm lưu hành, quyết định thu hồi;

b. Bán hoặc cho thuê phim băng đĩa hình, băng đĩa nhạc có nội dung đồi trụy, khiêu dâm, kích động bạo lực nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

6. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khác đối với các hành vi vi phạm tại Điều này:

- a. Tịch thu phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc đối với các trường hợp vi phạm tại điểm a khoản 1; các điểm a, b và c khoản 2; khoản 3; khoản 4 trong trường hợp tái phạm; điểm a khoản 5;
- b. Tịch thu và tiêu huỷ nhãn băng hình giả, phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm d khoản 2; điểm b khoản 5;
- c. Tước quyền sử dụng giấy phép đến 3 tháng đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 1; Tước quyền sử dụng giấy phép đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2; khoản 5.

Điều 9. Làm sai lệch nội dung phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc đã được phép lưu hành.

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi trích ghép, thêm âm thanh có tính chất đòi truy, khiêu dâm, kích động bạo lực vào băng đĩa nhạc đã được phép lưu hành.
2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi trích ghép, thêm âm thanh, hình ảnh có tính chất đòi truy, khiêu dâm, kích động bạo lực vào phim, băng đĩa hình đã được phép lưu hành.
3. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khác đối với các hành vi vi phạm Điều này:

Tịch thu phương tiện, tịch thu và tiêu huỷ băng đĩa nhạc, phim, băng đĩa hình đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1; khoản 2.

Điều 10. Vi phạm các quy định về lưu hành phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc.

1. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
 - a. Chiếu băng đĩa hình không dán nhãn tại nơi công cộng;
 - b. Phát băng đĩa nhạc chưa được phép lưu hành tại nơi công cộng.
2. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
 - a. Chiếu phim, băng đĩa hình chưa được phép lưu hành tại nơi công cộng;
 - b. Chuyển nhượng giấy phép cho tổ chức, cá nhân khác hoặc sử dụng giấy phép của tổ chức, cá nhân khác để kinh doanh chiếu phim, băng đĩa hình.
3. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi chiếu phim, băng đĩa hình với mục đích kinh doanh mà không có giấy phép kinh doanh.
4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
 - a. Phát băng đĩa nhạc đã có quyết định cấm lưu hành, quyết định thu hồi tại nơi công cộng;
 - b. Phát băng đĩa nhạc tại nơi công cộng có nội dung đòi truy, khiêu dâm, kích động bạo lực.
5. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
 - a. Chiếu phim, băng đĩa hình đã có quyết định cấm lưu hành, quyết định thu hồi;
 - b. Chiếu phim, băng đĩa hình có nội dung đòi truy, khiêu dâm, kích động bạo lực nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.
6. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khác đối với các hành vi vi phạm tại Điều này:
 - a. Tịch thu phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a khoản 4 và điểm a khoản 5;
 - b. Tịch thu và tiêu huỷ phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 4; điểm b khoản 5;
 - c. Tịch thu phương tiện đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 4; khoản 5;
 - d. Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 2; khoản 4 và khoản 5.

Điều 11. Vi phạm các quy định về bán và cho thuê sách (kể cả băng hình thay sách hoặc kèm theo sách), báo, tranh, ảnh, lịch.

1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
 - a. Bán sách, báo, tranh, ảnh, lịch hoặc cho thuê sách, báo không có giấy phép xuất bản hoặc giấy chấp nhận kế hoạch xuất bản;
 - b. Bán hoặc cho thuê sách có nội dung bị đánh tráo.

2. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a. Chuyển nhượng giấy phép kinh doanh dịch vụ báo chí, xuất bản phẩm cho tổ chức, cá nhân khác hoặc sử dụng giấy phép của tổ chức, cá nhân khác để kinh doanh dịch vụ báo chí, xuất bản phẩm;
- b. Thực hiện không đúng nội dung ghi trong giấy phép kinh doanh dịch vụ báo chí, xuất bản phẩm;
- c. Sửa chữa, tẩy xoá giấy phép kinh doanh dịch vụ báo chí, xuất bản phẩm.
- d. Bán sách, báo, tranh, ảnh, lịch hoặc cho thuê sách, báo không có giấy phép kinh doanh dịch vụ.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a. Bán sách, báo, tranh, ảnh, lịch hoặc cho thuê sách, báo đã có quyết định cấm lưu hành, quyết định thu hồi;
- b. Bán sách, báo, tranh, ảnh, lịch hoặc cho thuê sách, báo có nội dung đồi trụy, khiêu dâm, kích động bạo lực nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

4. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khác đối với các hành vi vi phạm tại Điều này:

- a. Tịch thu sách, báo, tranh, ảnh, lịch đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1; điểm a khoản 3;
- b. Tịch thu và tiêu huỷ sách, báo, tranh, ảnh, lịch đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 3;
- c. Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh dịch vụ báo chí, xuất bản phẩm đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm a, c khoản 2; khoản 3;

Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh dịch vụ báo chí, xuất bản phẩm đến 3 tháng đối với trường hợp tái phạm điểm b khoản 2.

Điều 12. Vi phạm các quy định về xuất khẩu, nhập khẩu phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh, ảnh, lịch.

1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a. Khai man, dấu điểm phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh, ảnh, lịch trong khi làm thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu văn hoá phẩm;
- b. Xuất khẩu, nhập khẩu phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh, ảnh, lịch vượt quá số lượng ghi trong giấy phép.

2. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi xuất khẩu, nhập khẩu phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh, ảnh, lịch không đúng danh mục ghi trong giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a. Xuất khẩu, nhập khẩu phim, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh, ảnh, lịch nhằm mục đích kinh doanh mà không có giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu;
- b. Xuất khẩu, nhập khẩu băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh, ảnh, lịch thuộc loại cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu với số lượng dưới 10 bản;
- c. Xuất khẩu, nhập khẩu băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh, ảnh, lịch có nội dung đồi trụy, khiêu dâm, kích động bạo lực với số lượng dưới 10 bản.

4. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a. Xuất khẩu, nhập khẩu phim, băng đĩa hình thuộc loại cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu;
- b. Xuất khẩu, nhập khẩu băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh, ảnh, lịch thuộc loại cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu với số lượng trên 10 bản;
- c. Xuất khẩu, nhập khẩu phim, băng đĩa hình có nội dung đồi trụy, khiêu dâm, kích động bạo lực, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;
- d. Xuất khẩu, nhập khẩu băng đĩa nhạc, sách, báo, tranh, ảnh, lịch có nội dung đồi trụy, khiêu dâm, kích động bạo lực với số lượng trên 10 bản nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

5. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khác đối với các hành vi vi phạm tại Điều này:

- a. Tịch thu văn hoá phẩm khai man, dấu điểm, xuất khẩu hoặc nhập khẩu vượt quá số lượng, không đúng danh mục, không có giấy phép, văn hoá phẩm cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1; khoản 2; các điểm a, b, khoản 3 và các điểm a, b khoản 4;